

# Giảng dạy các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Cần Thơ hiện nay: vấn đề và giải pháp

Phan Thị Phương Anh<sup>1</sup>

<sup>1</sup> Khoa Khoa học Chính trị, Trường Đại học Cần Thơ.  
Email: ptpanh@ctu.edu.vn

Nhận ngày 5 tháng 1 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 21 tháng 2 năm 2020.

**Tóm tắt:** Nghiên cứu này chỉ ra rằng, việc đánh giá hiệu quả giảng dạy nói chung và giảng dạy các môn lý luận chính trị nói riêng ở trường đại học chỉ căn cứ vào kết quả giảng dạy chưa thể phản ánh hết hiệu quả của việc giảng dạy. Do đó, khi đánh giá hiệu quả giảng dạy các môn lý luận chính trị cần có sự so sánh đối chiếu giữa kết quả giảng dạy với mục đích và việc sử dụng nguồn lực giảng dạy. Tại Trường Đại học Cần Thơ, nghiên cứu cho thấy, nếu xét về kết quả học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên, đạt loại khá, song nếu so sánh với mục đích đề ra thì việc giảng dạy các môn lý luận chính trị hiệu quả còn thấp và nhiều vấn đề đặt ra cần được khắc phục.

**Từ khoá:** Giảng dạy, hiệu quả giảng dạy, lý luận chính trị.

**Phân loại ngành:** Giáo dục học

**Abstract:** This study shows that the evaluation of teaching effectiveness in general and teaching political theory in particular in universities, if based on teaching results only, cannot fully reflect the effectiveness of teaching. Therefore, when evaluating the effectiveness of teaching subjects of political theory, it is necessary to compare and correlate teaching results and the purpose and the use of teaching resources. At Can Tho University, the study showed that the results of the students' studying of the subjects are rather good, but, compared with the set goals, the effectiveness of the teaching is still low with many issues needed to be overcome.

**Keywords:** Teaching, teaching effectiveness, political theory.

**Subject classification:** Educational science

## 1. Mở đầu

Giáo dục đại học có nhiệm vụ đào tạo những con người và những thế hệ trí thức

không chỉ giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, mà trước hết phải có đạo đức, có lòng yêu nước thiết tha, gắn bó với nhân dân, với chế độ, sẵn sàng góp sức xây dựng và bảo vệ

Tổ quốc Việt Nam. Tuy vậy, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế hiện nay, Báo cáo Chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Hội Sinh viên Việt Nam (2018) nhận định: vẫn còn một bộ phận sinh viên thiếu ý chí, bản lĩnh, không làm chủ được bản thân, chạy theo lối sống thực dụng, lai căng, tôn thờ đồng tiền và lối sống hưởng thụ, thờ ơ với tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của đất nước và vô cảm với những hiện tượng xã hội diễn ra trong cuộc sống. Sinh viên là đối tượng mà các thế lực thù địch quan tâm, kích động, lôi kéo vào các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và gây rối trật tự, an ninh xã hội.

Những biểu hiện tiêu cực trên của sinh viên đang gây lo ngại cho toàn xã hội, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị phải có chủ trương biện pháp đúng đắn, kịp thời phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực giúp sinh viên có nhận thức đúng đắn về chân giá trị của chủ nghĩa xã hội. Do đó, nâng cao hơn nữa tầm quan trọng cũng như chất lượng dạy và học các môn lý luận chính trị trong nhà trường hiện nay là một vấn đề mang tính cấp thiết.

Trường Đại học Cần Thơ là trường đại học trọng điểm quốc gia ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long [3]. Có thể nói, vận mệnh trí thức của vùng đồng bằng sông Cửu Long có “hông” được hay không tùy thuộc vào vai trò chủ đạo của Trường Đại học Cần Thơ. Từ những thực tế và nhu cầu đó, nhà trường phải chú trọng đúng mức về tầm quan trọng của việc giảng dạy các môn lý luận chính trị cho sinh viên. Trên cơ sở điều tra khảo sát của tác giả về thực trạng giảng dạy các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Cần Thơ (thời điểm tháng 09/2019) với hơn 400 sinh viên năm thứ 2

đến năm thứ 4, hệ chính quy ở Khu II, Trường đại học Cần Thơ, nghiên cứu này chỉ ra những vấn đề trong giảng dạy các môn lý luận chính trị và giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Cần Thơ.

## **2. Những vấn đề trong giảng dạy các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Cần Thơ**

### *2.1. Vấn đề chuyển biến về nhận thức của sinh viên*

Kết quả nghiên cứu cho thấy, sinh viên đạt kết quả thấp về mức độ nhận thức đối với các môn học lý luận chính trị. Vấn đề đặt ra là, vì sao đa số sinh viên Trường Đại học Cần Thơ có nhận thức đúng về vị trí, vai trò, sự cần thiết của các môn học lý luận chính trị (96,8% sinh viên được hỏi cho rằng, các môn lý luận chính trị có giúp ích cho bản thân về nhiều mặt), nhưng lại không hứng thú với môn học, không có mong muốn được mở rộng sự hiểu biết về môn học (59,6% sinh viên được hỏi cho rằng ít hứng thú và 12,9% sinh viên được hỏi trả lời không hứng thú khi học các môn lý luận chính trị; 56,1% sinh viên được hỏi ít khi sưu tầm, đọc thêm tài liệu và 18,4% sinh viên được hỏi chưa bao giờ sưu tầm, đọc thêm tài liệu để hiểu thêm về bài học của các môn lý luận chính trị).

Khi trả lời câu hỏi: “Bạn gặp khó khăn gì khi học các môn lý luận chính trị?”, có đến 78,7% sinh viên được hỏi trả lời do nội dung môn học khô khan, khó hiểu; 52,9% sinh viên được hỏi trả lời do lớp học quá đông, quá ồn; 37,5% sinh viên được hỏi trả lời do không có động cơ học

tập và 30,3% sinh viên được hỏi trả lời do phương pháp dạy của giáo viên; ngoài ra còn có 13,9% sinh viên được hỏi trả lời do giáo viên thiếu nhiệt tình; 13,2% sinh viên được hỏi trả lời do phương pháp đánh giá của giáo viên.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc sinh viên ít hứng thú với việc học các môn lý luận chính trị là do nội dung các môn học khô khan, khó hiểu. Tuy nhiên, theo công văn số 3056/BGDĐT-GDĐH, ngày 19/7/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo dục các môn lý luận chính trị, theo đó sinh viên các khoá đào tạo trình độ đại học năm học năm 2019-2020 (hệ không chuyên về lý luận chính trị) sẽ học giáo trình mới của các môn lý luận chính trị, bao gồm 5 môn: Triết học Mác – Lê-nin, 3 tín chỉ (TC); Kinh tế chính trị Mác – Lê-nin, 2 TC; Chủ nghĩa xã hội khoa học, 2 TC; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, 2 TC và Tư tưởng Hồ Chí Minh, 2 TC. Do đó, tác giả không bàn về vấn đề cải tiến nội dung các môn học lý luận chính trị, vì hiện tại sinh viên đã bắt đầu học giáo trình có nội dung mới.

Bên cạnh đó, lớp học quá đông sinh viên, dẫn đến việc lớp học quá ồn khiến sinh viên khó tập trung trong việc học. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy hiện tượng sinh viên nói chuyện riêng, làm việc riêng chiếm 19,6% ở mức độ nhiều và 36,7% ở mức độ tương đối nhiều; lười biếng, ít tự giác cố gắng chiếm 18,4% ở mức độ nhiều và 40,4% ở mức độ tương đối nhiều; học nửa vời, đối phó chiếm 20,1% ở mức độ nhiều và 49,9% ở mức độ tương đối nhiều. Thực tiễn chứng minh việc một lớp học có sĩ số quá đông sẽ tác động trực tiếp đến hiệu quả giảng dạy của môn học. Tuy nhiên,

vấn đề đặt ra là chủ trương chung của Trường Đại học Cần Thơ đối với những môn học đại cương (trong đó có các môn lý luận chính trị) sẽ tiến hành học lớp ghép với sĩ số lớp đông dao động từ 100 đến hơn 200 sinh viên/ lớp. Bắt đầu từ học kỳ 1 (2018-2019), Trường đã tiến hành áp dụng đối với các lớp dạy các môn lý luận chính trị đều có sĩ số trên 200 sinh viên/ lớp và việc giảng dạy các môn lý luận chính trị phải chấp nhận sĩ số lớp đông. Nghiên cứu cho rằng, 37,5% sinh viên không có động cơ học tập các môn lý luận chính trị có thể có liên quan trực tiếp đến phương pháp giảng dạy cũng như sự thiếu nhiệt tình trong quá trình giảng dạy của giảng viên các môn lý luận chính trị. Đặc biệt, ở câu hỏi mở của đề tài [2], “Bạn có kiến nghị gì để nâng cao hiệu quả học tập môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê-nin?”, bên cạnh việc đa số sinh viên đều cho rằng nội dung môn học xa rời thực tế và nội dung học quá nhiều, cần cắt giảm bớt, thì một bộ phận không nhỏ sinh viên kiến nghị giáo viên cần đổi mới phương pháp giảng dạy, kết hợp nhiều phương pháp trong giảng dạy: giáo viên bổ sung nhiều hình ảnh, video, kể chuyện cho bài giảng thuyết phục và sinh động hơn, tránh khô khan nhàm chán; tích cực tương tác với sinh viên; chủ động đánh giá năng lực sinh viên một cách hiệu quả, như đặt ra nhiều câu hỏi, tạo nhiều cơ hội cộng điểm để sinh viên có động lực học tập [2].

## 2.2. Vấn đề chuyển biến về niềm tin chính trị của sinh viên

Kết quả nghiên cứu cho thấy, sinh viên tin và trung thành với chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của

Đảng Cộng sản Việt Nam, đạt kết quả khá. Kết quả học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên đạt 74,4% khá, giỏi, nhưng đa số sinh viên chưa nắm vững được kiến thức về chủ nghĩa Mác – Lê-nin, nên chưa hiểu rõ được tính tiên tiến, tính thời đại của chủ nghĩa này, dẫn đến mức độ tin tưởng của sinh viên về tính khoa học, tính cách mạng thấp.

Việc giảng dạy môn học này không hiệu quả, có đến 43,4% sinh viên được hỏi không rõ là chủ nghĩa Mác – Lê-nin có lỗi thời hay có nên kiên định vận dụng trong giai đoạn hiện nay không và chỉ có 35% sinh viên được hỏi cho rằng không lỗi thời, cần kiên định vận dụng. Kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học cấp cơ sở đã chỉ ra nhiều bất cập của việc dạy và học môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê-nin ở Trường đại học Cần Thơ, qua đó cho thấy hiệu quả giảng dạy môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê-nin ở Trường chưa cao. Với câu hỏi “Bạn gặp khó khăn gì khi học môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê-nin ở hai học phần?”, có 38% sinh viên được hỏi trả lời khó hiểu khi học phần 1 và có 62% sinh viên được hỏi trả lời khó hiểu khi học phần 2. Đồng thời, khi trả lời câu hỏi “Theo bạn, học các môn khoa học Mác – Lê-nin có trừu tượng, khô khan và thiếu sinh động?”, 50,5% sinh viên được hỏi trả lời là đúng [2].

Khi được hỏi “Bạn tự nhận thấy thái độ của mình đối với môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê-nin?”, có 47,8% sinh viên được hỏi trả lời có hiện tượng tương đối “lơ là trong học tập” và “lười biếng, ít tự giác cố gắng”; 41,5% sinh viên được hỏi trả lời hiện tượng sinh viên “không có mục tiêu và kế hoạch rõ ràng” khi học môn học này là ở mức độ tương đối

nhiều; có 70,5% sinh viên được hỏi cho rằng “nói chuyện riêng, làm việc riêng trong giờ học” là hiện tượng thấy nhiều và tương đối nhiều [2]. Đồng thời, khi được hỏi có hiện tượng đạt điểm cao trong thi cử đối với môn học này không?. Kết quả có 55,5% sinh viên được hỏi trả lời tương đối nhiều, 10,5% sinh viên được hỏi trả lời nhiều và 34,1% sinh viên được hỏi trả lời ít và không có. Như vậy, có hiện tượng sinh viên đạt điểm cao khi học môn học này, trong khi quá trình học tập của các em chưa tốt. Rõ ràng, sinh viên không cần phải phấn đấu nhiều vẫn có thể đạt được số điểm tương đối, dẫn đến thái độ học tập thiếu nghiêm túc của sinh viên hiện nay [2].

### 2.3. Vấn đề sử dụng nguồn lực giảng dạy các môn lý luận chính trị

Một là, chất lượng đội ngũ cán bộ trực tiếp giảng dạy các môn lý luận chính trị. Đội ngũ cán bộ giảng dạy các môn lý luận chính trị của Trường hiện nay thiếu chuyên gia nghiên cứu đầu đàn, số lượng tiến sĩ còn ít. Đặc biệt khả năng học nghiên cứu sinh là một thách thức đối với cán bộ giảng dạy của Khoa Khoa học Chính trị. Hiện nay, cán bộ giảng dạy của khoa có 20 cán bộ trẻ/30 cán bộ cần thực hiện tiến trình phân đấu học nghiên cứu sinh, trong đó có đến 15/20 cán bộ đến thời điểm bắt đầu phải học nghiên cứu sinh, tuy nhiên hiện tại chỉ có 4/15 cán bộ đang học nghiên cứu sinh [1]. Thực tiễn này cho thấy phần lớn cán bộ giảng dạy chưa thực sự tích cực phấn đấu nâng cao trình độ.

Nguyên nhân quan trọng nhất là do cán bộ gặp khó khăn trong việc chuẩn bị các điều kiện để thi đầu vào nghiên cứu sinh mà rào cản đầu tiên là trình độ ngoại ngữ và

tiếp theo là yêu cầu cần phải có bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành có trong danh mục xét của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước. Điều đó đã tác động trực tiếp đến hiệu quả giảng dạy các môn lý luận chính trị trong nhà trường. Kết quả khảo sát cho thấy: chỉ có 23,1% sinh viên được hỏi cảm thấy hứng thú khi học các môn lý luận chính trị; có 30,3% sinh viên được hỏi cho rằng hài lòng và rất hài lòng về phương pháp giảng dạy của giảng viên; đặc biệt chỉ có 10,9% sinh viên được hỏi đánh giá cách truyền đạt của giảng viên dạy các môn lý luận chính trị là dễ hiểu, trong khi có đến 18,1% sinh viên được hỏi cho rằng khó tiếp thu và chỉ có 34% sinh viên cho rằng có cách truyền đạt bình thường.

*Hai là*, đầu tư cơ sở vật chất cho lớp đông sinh viên chưa thoả đáng. Hiện nay, nhà trường thực hiện chủ trương đối với những môn học đại cương sẽ có sĩ số trên 100, thậm chí trên 200 sinh viên và sẽ sử dụng triệt để các hội trường lớn của Trường để sử dụng cho mục đích này. Tuy nhiên, theo thống kê nhà trường, chỉ có 17 hội trường lớn để phục vụ cho việc giảng dạy lớp đông cho tất cả các môn đại cương (trong đó có các môn lý luận chính trị) [3]. Song, sức chứa của các hội trường, phương tiện... chưa được trang bị phù hợp cho việc giảng dạy một lớp đông sinh viên.

### **3. Giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Cần Thơ**

*Thứ nhất, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy các môn lý luận chính trị*

Chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy các

môn lý luận chính trị là yếu tố quyết định hiệu quả giảng dạy các môn lý luận chính trị. Chất lượng cán bộ giảng dạy phụ thuộc vào phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng; trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm của từng giảng viên. Do đó cần chú trọng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng; trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm của từng giảng viên Khoa Khoa học Chính trị: (i) Sử dụng đòn bẩy kinh tế để tạo động lực cho cán bộ học tập nâng cao trình độ. Cần giúp cho cán bộ nhận thấy những lợi ích của việc học tập nâng cao trình độ, đó là cần có sự khác biệt rõ rệt về đơn giá thù lao giảng dạy của giảng viên có học hàm, học vị khác nhau. Đồng thời, cán bộ giảng dạy có học hàm, học vị càng cao thì tỷ lệ phân giờ giảng càng cao so với cán bộ giảng dạy có học hàm học vị thấp. Đặc biệt, cần mạnh dạn cắt giảm giờ giảng của cán bộ nếu chưa thực hiện đúng tiến trình phấn đấu và số giờ cắt giảm sẽ tăng tỷ lệ thuận theo số năm chậm thực hiện; (ii) Có biện pháp tuyên dương đối với những cán bộ thực hiện đúng hoặc vượt tiến trình phấn đấu. Đồng thời trong xét thi đua khen thưởng phải sử dụng tiêu chí thực hiện đúng, vượt và chậm tiến trình phấn đấu làm thước đo chủ yếu cho việc đánh giá cán bộ, đảm bảo công bằng và hợp tình, hợp lý, nhằm tạo động lực cho cán bộ tích cực, năng động và có tác dụng răn đe đối với những cán bộ thiếu tích cực thực hiện tiến trình phấn đấu; (iii) Cán bộ quản lý từ cấp bộ môn đến cấp Khoa cần quan tâm hỗ trợ cho cán bộ đang chuẩn bị điều kiện học nghiên cứu sinh, như: tổ chức các hội thảo cấp trường, vùng, quốc gia thậm chí quốc tế, nhằm tạo điều kiện cho cán bộ trong khoa có công trình nghiên cứu; hoặc thành lập các nhóm nghiên cứu khoa học

theo từng chuyên ngành để cùng nhau nghiên cứu, khai thác những vấn đề mới làm hướng nghiên cứu cho luận án tiến sĩ... Đồng thời, giảng viên các môn lý luận chính trị cần trao đổi trình độ ngoại ngữ và công nghệ thông tin là rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

Ngoài ra, nhà trường cần tạo điều kiện để giảng viên các môn lý luận chính trị thực hiện chế độ hàng năm đi thực tế tại các địa phương, các doanh nghiệp, các cơ sở nông nghiệp, công nghiệp, các di tích văn hoá, di tích cách mạng và lịch sử nhằm tăng sự am hiểu thực tế cho đội ngũ giáo viên. Đây là một trong những yêu cầu cần thiết của giảng viên lý luận chính trị để họ có khả năng gắn lý luận với thực tiễn và đưa được những ví dụ liên hệ của chính cuộc sống vào bài giảng hấp dẫn, có tính thuyết phục hơn.

#### *Thứ hai, nâng cao năng lực sư phạm*

Hiện nay, các bài giảng lý luận chính trị đa phần rơi vào tình trạng khô cứng, dài dòng, khó nhớ, khó hiểu. Không thể phủ nhận rằng tình trạng đó có nhiều nguyên nhân khách quan như: dung lượng kiến thức giáo trình quy định khá lớn trong khi số tiết giảng dạy không nhiều, kiến thức các môn lý luận chính trị tương đối trừu tượng. Song về phía chủ quan, người giảng viên chưa thực sự đầu tư cho việc soạn bài giảng, chưa nắm được cốt lõi của bài giảng nên khả năng cô đúc vấn đề chưa cao, bài giảng trở nên khó nhớ, khó hiểu, dài dòng. Việc nâng cao chất lượng bài giảng đối với các môn lý luận chính trị cần tập trung vào các nội dung sau: (i) Trước khi soạn bài, giảng viên cần phải xác định được đối tượng của bài giảng. Đối tượng ở đây bao gồm sinh viên và nội dung bài giảng. Xác định được đối tượng là sinh viên, từ đó có những hiểu

biết nhất định về khả năng nhận thức bài giảng, tuổi đời, giới tính... để lựa chọn ngôn ngữ, cách viết phù hợp trong giáo án. Xác định được đối tượng là nội dung bài giảng, trên cơ sở nắm được cốt lõi của bài để lựa chọn cách trình bày, bố cục hợp lý. Từ đó, phát huy tối đa hiệu quả của bài giảng, hiệu quả truyền đạt của người dạy và khả năng nhận thức của người học; (ii) Bài giảng tốt là bài giảng đảm bảo được tính chân thực khách quan, tức là đảm bảo đầy đủ nội dung theo giáo trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quán triệt quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đồng thời, người giảng viên cần phải nắm được cốt lõi của bài giảng, khái quát được nội dung chính từ đó liên hệ với thực tiễn và có phần kiến thức mở rộng; (iii) Người giảng viên trong quá trình soạn bài cần cô đúc được vấn đề, bài giảng đầy đủ nội dung nhưng phải ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, lựa chọn những ngôn từ chuẩn xác nhưng giản dị, trong sáng, tránh dùng ngôn ngữ bác học, hàn lâm, dài dòng khiến sinh viên không thể theo dõi được bài giảng.

#### *Thứ ba, cải tiến phương pháp giảng dạy theo hướng gắn lý luận với thực tiễn*

Cải tiến phương pháp giảng dạy các môn lý luận chính trị của nhà trường là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy của các học phần này, cụ thể như sau: (i) Giảng viên cần thường xuyên cập nhật kiến thức mới, kiến thức thực tiễn, kiến giải những nguyên lý trừu tượng bằng những minh họa cụ thể, dễ hiểu, sống động, đặt ra nhiều tình huống, giả thuyết để sinh viên thảo luận và tự tìm phương án giải quyết vấn đề; (ii) Cần tạo động lực cho đổi mới phương pháp theo hướng tích cực. Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt các môn lý luận chính trị trong nhà trường. Mở các cuộc thi giảng viên dạy giỏi, trong

đó chú ý phương pháp giảng dạy các môn lý luận chính trị. Tổ chức các hội thảo khoa học, đề án đổi mới phương pháp dạy - học. Thể hiện quyết tâm đổi mới phương pháp giảng dạy các môn lý luận chính trị, từ đó tạo ra cơ chế bắt buộc đối với các giảng viên và sinh viên sử dụng các phương pháp dạy - học tích cực. Cần tạo môi trường thuận lợi cho việc đổi mới phương pháp giảng dạy các môn lý luận chính trị. Xây dựng chính sách khuyến khích đối với những giảng viên có thành tích, sáng kiến đổi mới phương pháp giảng dạy. Tạo điều kiện để những người có năng lực, chuyên môn về phương pháp giảng dạy phát huy khả năng của mình.

Đổi mới phương pháp không có nghĩa là loại bỏ những phương pháp hiện có, thay vào đó những phương pháp mới mà phải kế thừa, phát triển những mặt tích cực của phương pháp truyền thống. Tăng cường sử dụng các phương pháp kích thích hứng thú học tập của sinh viên. Đây là những phương pháp dạy học được thực hiện theo quan điểm dân chủ hoá, có tác dụng phát huy cao độ vai trò chủ thể của sinh viên trong quá trình học tập. Ví dụ như sử dụng nhóm các phương pháp kích thích hoạt động nhận thức của sinh viên; tăng cường các phương pháp dạy học thực hành; tích cực sử dụng phương pháp tìm tòi khám phá, phương pháp nêu vấn đề...

*Thứ tư, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá*

Theo quy định điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm

10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

Như vậy, điểm thành phần chiếm từ 30%-40% điểm của tổng số điểm cuối kỳ, còn lại điểm cuối kỳ chiếm khoảng 60%-70%. Đây là những đầu điểm rất quan trọng đối với sinh viên. Chính vì vậy, giảng viên cần đánh giá khách quan nhưng cũng cần chú ý đến việc tạo động lực cho sinh viên, để sinh viên có được kết quả tốt nhất. Cần phải có cách đánh giá đúng thực chất năng lực của sinh viên là một vấn đề cần quan tâm đối với việc giảng dạy các môn lý luận chính trị của Trường Đại học Cần Thơ hiện nay. Việc kiểm tra đánh giá theo mục tiêu mang đậm tính nhân văn, vì sự tiến bộ của người học, đáp ứng yêu cầu chất lượng, chứ không đơn thuần là để có điểm số. Quy trình kiểm tra, đánh giá được thực hiện tốt sẽ có tác động tích cực tới quá trình dạy và học, cũng như thái độ học tập của sinh viên.

*Thứ năm, đa dạng hóa hình thức giảng dạy*

Nhà trường cần đa dạng hoá các hình thức giáo dục nhằm tạo hứng thú cho sinh viên khi học các môn lý luận chính trị, cho sinh viên đi thực tế để tham quan các di tích lịch sử cũng như các cơ sở kinh tế để các em có thể so sánh đối chiếu, kiến thức đã học trong sách vở với thực tiễn. Việc kết hợp giữa giảng dạy kiến thức cơ bản trên lớp với sinh hoạt ngoại khoá để sinh viên không những nắm vững kiến thức mà còn chủ động vận dụng vào thực tiễn, giải quyết những vấn đề đặt ra trong từng ngành, từng lĩnh vực theo đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đi tham quan, thực tế là dịp sinh viên được nhìn thấy, được trải nghiệm và thử thách. Qua mỗi

chuyến đi họ được biết đến những vùng đất mới, những nét văn hoá mới, làm quen với những con người mới. Qua đó các em cũng rèn luyện kỹ năng hoà nhập với tập thể, thích nghi với cái mới, học hỏi kiến thức, kinh nghiệm thực tế, các mô hình... để từ đó sinh viên làm giàu thêm vốn sống của mình.

Tuy nhiên, việc tổ chức các chuyến đi tham quan, thực tế có thể thực hiện theo hình thức không phải áp dụng đối với tất cả sinh viên mà là có sự chọn lọc. Điều kiện để được lọt vào danh sách đi tham quan đó là những sinh viên có thành tích cao trong kỳ thi giữa kỳ của các lớp, những sinh viên có nhiều đóng góp trong quá trình học trên lớp như phát biểu, thảo luận...

*Thứ sáu, nâng cao hiệu quả giảng dạy đối với lớp đông sinh viên*

Trước hết cần tăng thời lượng môn học. Bởi lẽ đối với lớp có sĩ số trên 200 sinh viên, thì chỉ mỗi việc điểm danh chấm điểm chuyên cần cũng đã mất rất nhiều thời gian. Ngoài ra, do lớp quá đông, giảng viên không thể nhớ mặt các em sinh viên nên việc các em nhờ bạn điểm danh hộ là hiện tượng có thật. Chính vì vậy, nếu chỉ điểm danh mà không cho sinh viên ký tên điểm danh sẽ không thể nào kiểm soát được thực chất sĩ số lớp, do đó sẽ mất rất nhiều thời gian ảnh hưởng trực tiếp đến thời lượng giảng dạy. Ngay cả việc nêu vấn đề, giải quyết vấn đề trên lớp và mời sinh viên phát biểu cũng rất cần nhiều thời gian để thực hiện. Chính vì vậy, để đảm bảo giảng dạy lớp đông đúng theo chủ trương chung của nhà trường thì nhà trường cần cân nhắc việc mọi chủ trương trong đổi mới, cải tiến phương pháp giảng dạy trong giáo dục thực chất đều nhằm đạt chất lượng cũng như hiệu quả trong giảng dạy. Do đó, nếu sĩ số lớp của một lớp gấp ba, bốn lần một lớp

học thông thường thì sự tương tác giữa người dạy và người học cũng nhân lên gấp ba, bốn lần trong quá trình giảng dạy. Chính vì vậy, tăng thời lượng giảng dạy cho môn học tỷ lệ thuận với việc tăng số lượng sinh viên và đảm bảo được chất lượng cũng như hiệu quả giáo dục.

Tiếp đến, cần xây dựng các hội trường chuyên dụng, phục vụ cho việc giảng dạy lớp đông sinh viên. Hiện nay nhà trường chủ yếu trưng dụng các hội trường lớn của các khoa, các nhà học để phục vụ các học phần có sĩ số đông sinh viên. Tuy nhiên, điều kiện âm thanh cũng như kiến trúc của các hội trường không thích hợp để giảng dạy lớp đông. Tất cả các hội trường đều thiết kế theo dạng truyền thống là hình ống, do đó khoảng cách từ giảng viên, bục giảng đến sinh viên dãy cuối khá xa, giảng viên khó có thể nhìn rõ mặt sinh viên và ngược lại. Đồng thời, theo cấu trúc phòng học phẳng từ trên xuống dưới sẽ có trường hợp sinh viên ngồi bàn sau trong điều kiện lớp học quá đông sẽ không thấy được giảng viên và bục giảng.

Chính vì vậy, nhà trường cần phải nghiên cứu để thiết kế những hội trường chuyên phục vụ những học phần có sĩ số lớp đông theo hướng hợp lý, tiện lợi hơn. Ví dụ thiết kế bàn học của sinh viên theo hướng hình tròn, hình cánh quạt, từ thấp đến cao, hoặc bục giảng là trung tâm của hình tròn... để giảng viên có thể quán xuyên lớp thuận lợi hơn. Trang bị hệ thống âm thanh tốt hơn để tạo điều kiện thuận lợi cho người dạy và người học trong quá trình tương tác.

*Thứ bảy, phát huy năng lực tự học của sinh viên*

Khi bắt đầu giảng dạy, giảng viên cần giới thiệu và cung cấp cho sinh viên đề

cương chi tiết của môn học. Qua đó, sinh viên chủ động lên kế hoạch tự học, tự nghiên cứu để thực hiện được các mục tiêu của môn học. Giảng viên cần phải tuân thủ theo đúng kế hoạch trong đề cương và yêu cầu sinh viên nghiêm túc thực hiện đề cương này. Đồng thời, giảng viên phải khơi dậy cho sinh viên sự hứng thú, ham thích, say mê nhận thức và vận dụng lý luận chính trị. Bằng trí tuệ, tình cảm và nghệ thuật của mình, giảng viên thông qua quá trình giảng dạy cần gieo vào lòng mỗi sinh viên lý tưởng, tình cảm, đạo đức cách mạng; hun đúc ý chí vươn lên trong học tập và cuộc sống; biết tạo ra nhu cầu và đặt ra yêu cầu hợp lý về nhận thức và vận dụng lý luận chính trị trong mỗi sinh viên. Việc này cần được thực hiện liên tục trong quá trình lên lớp, đòi hỏi người dạy phải biết đặt vấn đề, giải quyết vấn đề một cách khoa học và giúp người học dễ tiếp thu bài, tích cực tham gia giờ học, muốn tự mình tìm hiểu, khám phá tri thức. Cần tăng cường hướng dẫn, giúp đỡ sinh viên xây dựng kế hoạch tự học khoa học, hợp lý, phù hợp với điều kiện của mình để đạt tới đích một cách hiệu quả nhất.

Đặc biệt, trong phương thức đào tạo theo tín chỉ, khi hoạt động tự học là một thành phần bắt buộc trong cơ cấu thời khoá biểu thì cần phải có các hình thức kiểm tra, đánh giá hoạt động này. Nếu giảng viên chỉ giao nhiệm vụ tự học mà không tổ chức kiểm tra, đánh giá thì hoạt động này chỉ mang tính hình thức, đối phó mà không đem lại kết quả như mong muốn. Giảng viên thường xuyên đánh giá sinh viên trong suốt quá trình của môn học thông qua các hình thức kiểm tra đa dạng như bài tập cá nhân, bài tập nhóm, các bài tiểu luận... bài thi giữa kỳ, cuối kỳ. Đánh giá thường xuyên

của giảng viên và bản thân sinh viên về quá trình tự học và hoàn thành kế hoạch tự học là phương tiện mạnh mẽ, để kích thích, nâng cao quá trình tự học của người học. Từ sự đánh giá này, sinh viên rút ra được những bài học kinh nghiệm cho mình, dẫn tới sự điều chỉnh để lần sau thực hiện kế hoạch tự học tốt hơn.

#### 4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên Trường Đại học Cần Thơ được trang bị đầy đủ và đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nội dung chương trình học tập các môn lý luận chính trị trong các trường đại học, được áp dụng trên phạm vi cả nước. Về cơ bản sinh viên đã tiếp thu ở mức khá lượng kiến thức cơ bản, cần thiết về các môn học lý luận chính trị mà giảng viên đã truyền thụ. Đồng thời, niềm tin chính trị của sinh viên cũng đạt ở mức khá. Đặc biệt, tính tích cực chính trị xã hội của sinh viên rất cao. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, sinh viên ít hứng thú, ít có mong muốn được mở rộng sự hiểu biết về môn học. Niềm tin về tính cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác – Lê-nin rất thấp. Chính vì vậy, so sánh tương quan giữa kết quả và mục đích của việc giảng dạy các môn lý luận chính trị ở Trường Đại học Cần Thơ cho thấy, kết quả giảng dạy các môn lý luận chính trị chưa thật sự đạt được mục đích đề ra. Đồng thời, so sánh tương quan giữa kết quả học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên với việc sử dụng nguồn lực của nhà trường cho thấy, kết quả học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên đạt được tương đối khá trên cơ sở nhà trường đã sử dụng tương đối có hiệu quả nguồn lực tổng hợp cho việc giảng dạy các

môn lý luận chính trị. Tuy nhiên, trong sử dụng nguồn lực vào việc giảng dạy các môn lý luận chính trị của nhà trường còn nhiều vấn đề tồn tại như chất lượng đội ngũ cán bộ trực tiếp giảng dạy các môn lý luận chính trị hay việc đầu tư cơ sở vật chất cho lớp đông sinh viên chưa thoả đáng.

Từ đó có thể kết luận, hiệu quả giảng dạy các môn lý luận chính trị trong nhà trường còn thấp, đòi hỏi cần thực hiện tốt, đồng bộ những giải pháp trên đây nhằm khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn học này.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Khoa Khoa học Chính trị, Trường Đại học Cần Thơ (2019), *Văn kiện Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2019 – 2020*, Tp. Cần Thơ.
- [2] Lê Ngọc Triết (2017), *Thực trạng dạy và học môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê-nin ở Trường Đại học Cần Thơ hiện nay*, Đề tài khoa học cấp cơ sở 2017.
- [3] Trường Đại học Cần Thơ (2018), *Báo cáo thường niên*, Tp. Cần Thơ.

## ĐÍNH CHÍNH

Do sơ suất trong việc trích dẫn tài liệu tham khảo, tác giả bài viết “Tín ngưỡng thờ Tứ bất tử trong văn hóa người Việt Nam” (in trong Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 4/2020) xin được đính chính một số điểm trong bài viết này như sau:

- Trang 51: cột 1, dòng 12-15 từ trên xuống dưới, sửa thành: “là biểu tượng cho sức mạnh... và tinh thần hạnh phúc” [7]; cột 2, dòng 10 từ dưới lên trên, sửa [1] thành [4].
- Trang 52: cột 1, dòng 21 từ trên xuống dưới, sửa [8] thành [1]; cột 1, dòng 21-35 từ trên xuống dưới, sửa thành: “Trong tâm thức... của nhân loại” [7]; cột 1, dòng 4-6 từ dưới lên trên, sửa thành: “Vị “Tứ bất tử” thứ ba... sự sung túc, giàu sang” [7]; cột 2, dòng 13 từ dưới lên trên, sửa [3, tr.273] thành [7]; cột 2, dòng 10-12 từ dưới lên trên, sửa thành: “Vị “Tứ bất tử” thứ tư... phúc đức, văn thơ” [7].
- Trang 53: cột 1, dòng 5 từ dưới lên trên, sửa [4] thành [7]; cột 1, dòng 1-4 từ dưới lên trên và cột 2, dòng 1-5 từ trên xuống dưới, sửa thành: “Tín ngưỡng thờ “Tứ bất tử”... tinh thần của nhân dân” [7]; cột 2, dòng 13 từ dưới lên trên, bổ sung [7] sau dấu chấm.
- Trang 54: cột 2, dòng 10 từ trên xuống dưới, bổ sung [7] sau dấu chấm; cột 2, dòng 26 từ trên xuống dưới, bổ sung [7] sau dấu chấm.
- Trang 55: cột 2, dòng 11-17 từ trên xuống dưới, bỏ dấu ngoặc kép (“”) đoạn: Bản sắc văn hóa... nghĩa tình đạo lý... [9].
- Trang 57: tài liệu số [7], bổ sung vào đường link: Ngô Minh Thuận, *Tín ngưỡng thờ “Tứ bất tử” giá trị truyền thống văn hóa tinh thần của dân tộc Việt Nam*, truy cập ngày 6/12/2019.

